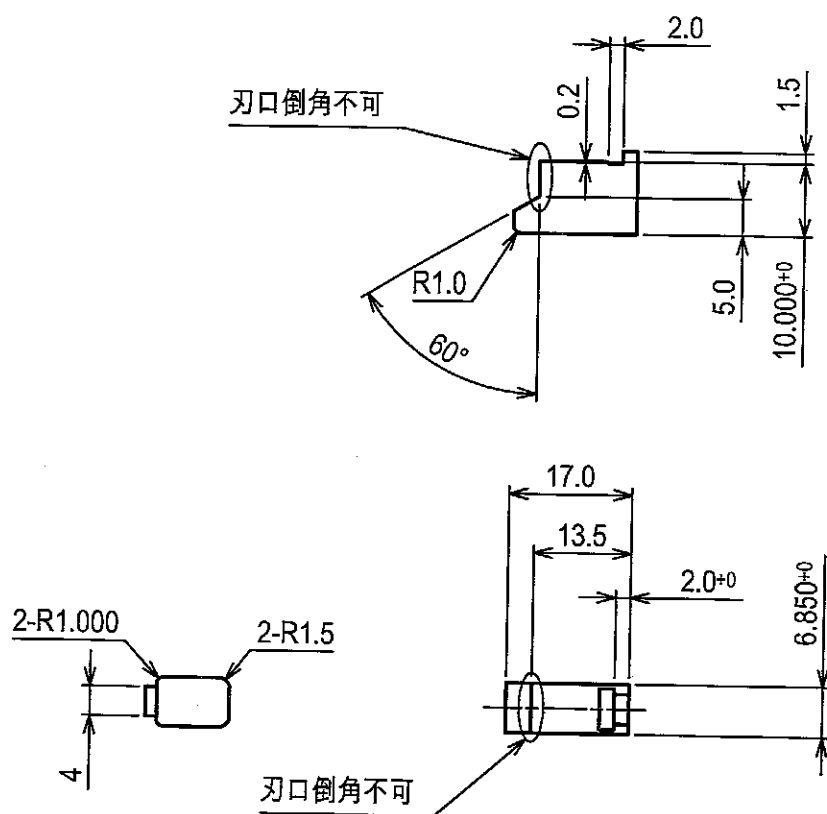


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.	2016/09/13	新規设计		Chen_Die_Sun	Ye_Chang_Jing	0.0000	±0.002	0.000 +0	+0 -0.005
△						0.000	±0.005	0.000 -0	+0.005 -0
△						0.00	±0.01	0.00 +0	+0 -0.01
△						0.0	±0.1	0.00 -0	+0.01 -0
						0.	±0.2	0.0 +0	+0 -0.1
								0.0 -0	+0.1 -0
						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED			
						FINISH MARKS			
						G ▽▽▽			



DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Chen_Die_Sun	Ye_Chang_Jing	部品図 PART DRAWING	パンチ PUNCH
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	冲頭
HRC 0° ~ 0°		部品図	冲头
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
WC(D30)	2016/09/12	1:1	R062993

SNO: **R062993**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU:	